

Bản án số: xxx/2020/HS-PT

Ngày: 13/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

Ông Hoàng Nhật Tân

- Thư ký phiên toà: Ông L Minh Chính - *Thư ký Toà án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - *Kiểm sát viên.*

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm đã thụ L số 955/2019/TLPT-HS ngày 23/12/2019 đối với bị cáo: Chu Đình L, Chu Hữu S do có kháng cáo của các bị cáo Chu Đình L, Chu Hữu S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2019/HS-ST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội:

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Chu Đình L, sinh năm 1984 tại Hà Nội; Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn YB, xã VL, huyện BV, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 06/12; con ông Chu Đình H; con bà Chu Thị N; Vợ là Chu Thị Ln và có 03 con: Danh chỉ bản số: 281 lập ngày 07/7/2019 tại Công an huyện Ba Vì; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: 01 lần bị kết án (Bản án số 13/2010/HSST ngày 29/7/2010 của Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng); Bị tạm giữ: từ ngày 04/7/2019 đến ngày 07/7/2019; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Chu Hữu S, sinh năm 1989 tại Hà Nội; Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn YB, xã VL, huyện BV, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 12/12; con ông Chu Hữu S; con bà Nguyễn Thị Nh; Vợ là Chu Thị H và có 02 con: Danh chỉ bản số: 284 lập ngày 07/7/2019 tại Công an huyện Ba Vì; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ: từ ngày 04/7/2019 đến ngày 07/7/2019; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Trong vụ án này còn có Chu Hữu N, Chu Văn C, Chu Công H, Chu Nhân T, Chu Nhân Lc, Nguyễn Hữu Cm, Chu Văn Ch, Nguyễn VC, Chu Nhân X, Chu Quang Tn, Chu Quang Hoà, Chu Quang Đ không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

****Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- + Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954
- + Anh Nguyễn VC, sinh năm 1985
- + Anh Chu Quang Đ, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Thôn YB, xã VL, huyện BV, Hà Nội; đều vắng mặt.

****Người bào chữa:*** Luật sư Nguyễn Quang Tiến – Văn phòng luật sư Đăng Sơn và cộng sự bào chữa cho bị cáo Chu Hữu S; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 ngày 04/7/2019, Tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện Ba Vì bắt quả tang 13 đối tượng gồm Chu Đình L, Chu Hữu N, Nguyễn Hữu Cm, Chu Công H, Chu Nhân Lc, Chu QH, Chu Nhân X, Chu Hữu S, Chu Văn C, Chu Văn Ch, Nguyễn VC, Chu Nhân T và Chu Quang Tn đang có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa tại nhà của Chu Đình L (ở Thôn YB, xã VL, huyện BV, thành phố Hà Nội). Tang vật thu giữ: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, số tiền 26.600.000 đồng (trong đó thu trên chiếu bạc là 18.400.000 đồng và thu trên người các đối tượng tham gia đánh bạc là 8.200.000 đồng). Quá trình bắt quả tang, Chu Quang Đ bỏ chạy thoát, nhưng đến ngày 05/8/2019, Chu Quang Đ đến Công an huyện Ba Vì đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng tham gia đánh bạc đã khai nhận hành vi đánh bạc như sau: Khoảng 10 giờ 30 ngày 04/7/2019, các đối tượng Chu Quang Đ, Chu QH, Chu Hữu S và Chu Văn Ch đến nhà Chu Đình L chơi. Tại đây, các đối tượng tương rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa; các dụng cụ để đánh bạc gồm 01 đĩa sứ, 01 bát sứ do Chu Đình L chuẩn bị; 04 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long do Chu Thế P cắt hộ. Cách chơi xóc đĩa được các đối tượng đánh bạc quy ước như sau: Các con bạc thống nhất đánh theo hai bên chẵn, lẻ (*chẵn là bên phải người cầm cái còn lẻ là bên trái người cầm cái*). Người cầm cái để 04 quân vị vào trong đĩa, úp bát lên rồi xóc. Các con bạc sẽ đặt tiền theo hai bên chẵn hoặc lẻ. Nếu quân vị xuất hiện 02 quân màu trắng, 02 quân màu vàng hoặc cả bốn quân vị đều có màu trắng hoặc đều màu vàng thì quy ước là chẵn; còn nếu xuất hiện 03 quân màu trắng 1 màu vàng hoặc 03 màu vàng 01 màu trắng thì quy ước là lẻ. Khi mở bát các quân vị là chẵn thì con bạc nào đặt tiền ở cửa chẵn thắng và ngược lại. Tỷ lệ thắng thua là 1:1. Trong quá trình đánh bạc thì Chu Quang Đ là người cầm cái. Các con bạc chơi được một lúc sau có thêm Chu Hữu N, Nguyễn Hữu Cm, Chu Công H, Chu Nhân Lc, Chu Nhân X, Chu Văn C, Nguyễn VC, Chu Nhân T và Chu Quang Tn đến tham gia chơi cùng. Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, khi các con bạc đang đánh bạc thì

bị lực lượng Công an bắt quả tang. Trong quá trình đánh bạc Chu Đình L đã thu phé của các con bạc được tổng số tiền 900.000đồng, L đã sử dụng số tiền này tham gia đánh bạc cùng các con bạc.

Khi đánh bạc, Chu Hữu S mang theo 5.100.000đồng lúc bị bắt bị thua hết; Chu Văn Ch mang theo 3.600.000đồng, lúc bị bắt không rõ thắng hay thua; Chu Nhân T mang theo 3.000.000 đồng, lúc bị bắt thắng 1.200.000 đồng và có tổng số tiền 4.200.000đồng; Chu QH mang theo 2.600.000đồng, lúc bị bắt không rõ thắng hay thua; Chu Hữu N mang theo 2.500.000đồng lúc bị bắt thắng và có tổng số 4.000.000đồng; Chu Quang Đ mang theo 2.000.000đồng, lúc bị bắt không rõ thắng hay thua; Chu Văn C mang theo 1.600.000đồng, lúc bị bắt không rõ thắng hay thua; Chu Nhân Lc mang theo 1.500.000đồng, lúc bị bắt không rõ thắng hay thua; Chu Công H mang theo 1.500.000đồng, lúc bị bắt không rõ thắng hay thua; Chu Nhân X mang theo 1.100.000đồng, lúc bị bắt không rõ thắng hay thua; Nguyễn Hữu Cm mang theo 1.000.000đồng, lúc bị bắt không rõ thắng hay thua; Nguyễn VC mang theo 500.000đ, lúc bị bắt không rõ thắng hay thua; Chu Quang Tn mang theo 500.000đồng, lúc bị bắt không rõ thắng hay thua.

Đối với Chu Thế P là người đã cắt 04 quân vị để cho các đối tượng đánh bạc nhưng sau khi cắt quân vị xong, P đi về và không tham gia chơi đánh bạc cùng các đối tượng. Việc các đối tượng tham gia đánh bạc như thế nào, P không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với P.

Vật chứng và đồ vật thu giữ gồm: 01 đĩa sừ, 01 bát sừ và 04 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; số tiền 26.600.000 đồng thu trên chiếu bạc và trên người các con bạc.

Đối với 02 chiếc xe máy gồm: 01 chiếc xe máy Wave RS màu sơn đỏ đen (*mang BKS 30X4 – 2590, số khung 517982, số máy 0691816*) thu giữ của Nguyễn VC và 01 xe máy Wave màu sơn xanh ngọc (*không có biển kiểm soát*) thu giữ của Chu Quang Đ. Qua tra cứu đã xác định 02 chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, không phải là tang vật trong vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả lại Nguyễn VC, Chu Quang Đ.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2019/HSST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã quyết định:

Áp dụng:điểm a khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, 54, 55 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Chu Đình L 10 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc và 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i và s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Chu Hữu S 07 tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính đối với các bị cáo đều từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn các bị cáo đã bị tạm giữ trước đó. Bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, xử L vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/11/2019 Chu Hữu S có đơn kháng cáo; ngày 11/11/2019 bị cáo Chu Đình L có đơn kháng cáo; các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; các bị cáo khác và người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị Bản án.

***Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Các bị cáo Chu Đình L và Chu Hữu S giữ nguyên kháng cáo, khai như đã khai tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra. Các bị cáo công nhận việc truy tố, xét xử như ở cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội, các bị cáo không bị oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Chu Đình L về các tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc là có căn cứ; kết án bị cáo Chu Hữu S về tội Đánh bạc đúng pháp luật. Tuy nhiên đối với bị cáo L tổ chức cho hơn 10 người đến đánh bạc với số tiền là 26,6 triệu đồng, đáng ra phải truy tố, xét xử thêm bị cáo theo các điểm a và c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xét xử bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là thiếu sót cần rút kinh nghiệm. Mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo L là phù hợp với tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo vì vậy đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo S là có phần nghiêm khắc. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo (*xử phạt bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng*). Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định, bảo đảm về chủ thể kháng cáo theo Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh đối với bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp lời khai của các bị cáo khác đã bị xét xử, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/7/2019, tại nhà của bị cáo Chu Đình Lở

Thôn YB, xã VL, huyện BV, thành phố Hà Nội, bị cáo Chu Đình Lã chuẩn bị 01 đĩa sù, 01 bát sù và tổ chức cho 14 người đánh bạc (gồm Chu Hữu N, Nguyễn Hữu Cm, Chu Công H, Chu Nhân Lc, Chu QH, Chu Nhân X, Chu Hữu S, Chu Văn C, Chu Văn Ch, Nguyễn VC, Chu Nhân T và Chu Quang Tn, Chu Đình L) để thu tiền phê của những người tham gia. Bị cáo đã thu được tiền phê là 900.000 đồng và sử dụng số tiền đó vào việc đánh bạc. Các đối tượng trên tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền đến 15 giờ 30 ngày 04/7/2019, bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Ba Vì bắt quả tang. Tang vật thu giữ: 01 bát sù, 01 đĩa sù, 04 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 26.600.000 đồng (trong đó thu trên chiếu bạc 18.400.000 đồng và thu trên người các đối tượng đánh bạc là 8.200.000 đồng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, gây lo lắng trong nhân dân. Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện việc đánh bạc và tổ chức đánh bạc trái phép. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Chu Đình L về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc; kết án bị cáo Chu Hữu S về tội Đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng các điểm i, s khoản 1 (thêm khoản 2 đối với bị cáo L) Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử có xem xét thêm:

Đối với bị cáo L: Bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn (900.000 đồng), hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương), bị cáo có bà là liệt sĩ, có bố đẻ là ông Chu Đình H tham gia cách mạng, đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt về tội Đánh bạc. Về tội danh Tổ chức đánh bạc, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nên không có cơ sở giảm hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm hai tội nên Hội đồng xét xử không cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với bị cáo S: Tại phiên tòa, bị cáo S xuất trình các tài liệu thể hiện bị cáo có ông nội là Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đầy, đã được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương. Xét thấy, bị cáo S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại các phiên tòa đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có thể áp dụng Điều 65

Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo S và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo L.

[2.3] Về các nội dung khác:

[2.3.1] Rút kinh nghiệm đối với Tòa án cấp sơ thẩm:

- Trong vụ án này bị cáo L tổ chức cho hơn 10 người đánh bạc với số tiền đánh bạc là 26.600.000 đồng, lẽ ra Tòa án cấp sơ thẩm phải xét xử bị cáo theo các điểm a và c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự mới chính xác, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xét xử bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là thiếu sót. Tuy nhiên, xét mức hình phạt của tội danh Tổ chức đánh bạc mà bản án sơ thẩm đã áp dụng với bị cáo là phù hợp, nên không cần thiết phải huỷ bản án sơ thẩm để xét xử lại. Tòa án cấp phúc thẩm chỉ nêu ra để Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

- Đối với bị cáo L, nhân thân đã có 01 lần bị kết án (*Bản án số 13/2010/HSST ngày 29/7/2010 của Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng*), Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm i (*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không đúng hướng dẫn của Tòa án nhân dân Tối cao (*mục 4 Giải đáp một số vấn đề về nghiệp vụ số 01/2017/GĐ-TANDTC Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2017*) cần rút kinh nghiệm

[2.3.2] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo phải không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[2.3.3] Các nội dung khác: Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Chu Đình L về việc xin được giảm nhẹ hình phạt, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Đình L về việc xin được hưởng án treo. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Hữu S về việc xin được hưởng án treo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2019/HS-ST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với các bị cáo Chu Đình L và Chu Hữu S, cụ thể như sau:

***Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm (thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải) khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Chu Đình L.**

- Xử phạt bị cáo: Chu Đình L 10 (mười) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc và 03 (ba) tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo

phải chấp hành hình phạt tù chung là 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 04/7/2019 đến ngày 07/07/2019.

*** Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Chu Hữu S.**

- Xử phạt bị cáo: Chu Hữu S 07 (bảy) tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Chu Hữu S cho Ủy ban nhân dân xã VL, huyện BV, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Ba Vì
- VKSND huyện Ba Vì
- Chi cục THADS huyện Ba Vì
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

VŨ QUANG HUY

